

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2023/DS-PT

Ngày: 10-3-2023

V/v “*Tranh chấp về hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh

Các thẩm phán: Ông Phạm Minh Tùng

Bà Nguyễn Thị Võ Trinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Nhứt Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Bà Vũ Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 403/2022/TLPT-DS, ngày 18/11/2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 92/2022/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố C bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 461/2022/QĐ-PT ngày 21 tháng 12 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2023/QĐ-PT ngày 13/01/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 65/2023/QĐ-PT ngày 13/02/2023 và thông báo thay đổi thời gian mở lại phiên tòa dân sự phúc thẩm số: 42/TB-TA ngày 20/02/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.

Địa chỉ liên hệ: địa chỉ: Tầng X, Tòa nhà P, Số XX, Ung Văn K, Phường XX, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bùi Phúc V, sinh năm 1994; địa chỉ: Tầng X, Tòa nhà P, Số XX, Ung Văn K, Phường XX, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, là đại diện theo ủy quyền.

- Bị đơn: Nguyễn Long T, sinh năm 1970, địa chỉ: Tổ XX, khóm T, phường Hòa T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp: Dương Hoàng V, sinh năm 1965, địa chỉ: Số XX, đường Trần Hữu T, Phường X, thành phố C, Đồng Tháp, là đại diện theo ủy quyền.

Ông Bùi Phúc V và ông Dương Hoàng V đều có mặt tại phiên tòa.

- Người kháng cáo: Ông Nguyễn Long T là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Anh Bùi Phúc V đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - VIB Chi nhánh Đồng Tháp ký với anh Nguyễn Long T hợp đồng tín dụng số 0307/HĐTD1-VIB644/13 ngày 10/12/2013 với nội dung: Số tiền vay 250,000.000 đồng, mục đích mua 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia K3000S, thời hạn vay 60 tháng, từ ngày 10/12/2013 đến ngày 10/12/2018, lãi suất cho vay 9,99%/năm trong 3 tháng đầu tiên và 11,49%, trong 9 tháng tiếp theo, cố định trong 01 năm đầu. Điều chỉnh lãi suất 03 tháng/lần trong các năm tiếp theo do VIB công bố tại thời điểm điều chỉnh, phù hợp với các quy định của Pháp Luật, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và chính sách của VIB tại từng thời kỳ, theo hợp đồng anh T phải trả góp tiền vốn gốc hàng tháng, mỗi tháng 4.160.000 đồng, tháng cuối trả 4.560.000 đồng. Anh T phải trả tiền lãi vào ngày 10 hàng tháng, số tiền lãi do Ngân hàng tính và thông báo cho anh T qua tin nhắn điện thoại. Khi vay anh T có thể chấp cho Ngân hàng 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA, số loại K3000S, xe tải thùng kín, trọng tải 2410kg.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, anh T đã trả vốn gốc và lãi tính đến ngày 16/8/2015, anh T đã trả được nợ gốc 79.040.000 đồng và lãi trong hạn 40.770.500 đồng, còn nợ gốc 170.960.000 đồng. Do anh T không thực hiện việc trả nợ hàng tháng đúng hợp đồng nên Ngân hàng đã đưa tài sản thế chấp ra bán để thanh lý nợ là chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA, xe bán với giá 110.000.000 đồng, sau khi trừ các khoản chi phí định giá, tiền gửi xe và chi phí cầu kéo xe, tổng cộng 5.650.000 đồng, còn lại 104.350.000 đồng và khoản tiền trước đó anh T có trả chưa trừ vào 8.000.000 đồng, trừ vào số tiền nợ gốc 170.960.000 đồng, anh T còn nợ lại số tiền nợ gốc 58.610.000 đồng, và lãi trong hạn 3.882.500 đồng và lãi quá hạn 230.170.500 đồng, tổng cộng tiền vốn và lãi tính đến ngày 19/9/2022, với số tiền là 292.663.000 đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng anh Nguyễn Long T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi phát sinh, nên ngày 17/02/2022, Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Long T trả số tiền 266.111.446 đồng, trong đó nợ gốc 58.610.000 đồng, lãi trong hạn 42.615.932 đồng, nợ lãi quá hạn là 164.885.516 đồng và tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 04/08/2021 cho đến khi anh Nguyễn Long T thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Tại phiên tòa sơ thẩm, anh V đại diện Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam, yêu cầu anh T trả số tiền nợ gốc 58.610.000 đồng và lãi tính đến ngày 19/9/2022, với số tiền lãi trong hạn 3.882.500 đồng và lãi quá hạn 230.170.500 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 292.663.000 đồng, và yêu cầu tính lãi tiếp theo hợp đồng đã ký kết, tính từ ngày 10/9/2022 đến khi trả xong nợ.

- Ông Dương Hoàng V đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày: Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - VIB Chi nhánh Đồng Tháp ký với ông Nguyễn Long T hợp đồng tín dụng số 0307/HĐTD1-VIB644/13 ngày 10/12/2013 với nội dung, anh T vay của Ngân hàng 250,000.000 đồng, mục đích mua 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia K3000S,

thời hạn vay 60 tháng, từ ngày 10/12/2013 đến ngày 10/12/2018, lãi suất cho vay 9,99%/năm trong 3 tháng đầu tiên và 11,49%/năm trong 9 tháng tiếp theo, cố định trong 01 năm đầu. Điều chỉnh lãi suất 03 tháng/lần trong các năm tiếp theo do VIB công bố tại thời điểm điều chỉnh, phù hợp với các quy định của Pháp Luật, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và chính sách của VIB tại từng thời kỳ, theo hợp đồng anh T phải trả góp tiền vốn gốc hàng tháng, mỗi tháng 4.160.000 đồng, tháng cuối trả 4.560.000 đồng. Anh T phải trả tiền lãi vào ngày 10 hàng tháng, số tiền lãi do Ngân hàng tính và thông báo cho anh T qua tin nhắn điện thoại. Khi vay anh T có thể chấp cho Ngân hàng 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA, số loại K3000S, xe tải thùng kín, trọng tải 2410kg, chiếc xe trị giá 400.000.000 đồng.

Trong quá trình vay anh T đã trả góp số tiền vốn và lãi cho Ngân hàng theo hợp đồng đến tháng 7/2015, được 19 tháng, do công việc làm bị thua lỗ nên anh T không trả tiền vốn góp và lãi theo hợp đồng.

Nay ông V đại diện cho anh T đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền vốn gốc 58.610.000 đồng, lãi trong hạn 3.882.500 đồng và lãi quá hạn 92.000.000 đồng, xin giảm phần tiền lãi quá hạn còn lại do bị ảnh hưởng dịch bệnh covid 19 và hiện anh T không có thu nhập nên không có khả năng trả.

- Tòa án cấp sơ thẩm tuyên:

- Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (anh Bùi Phúc V đại diện, yêu cầu anh Nguyễn Long T trả số tiền vốn và lãi là 292.663.000 đồng.

- Buộc anh Nguyễn Long T trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số vốn và lãi là 292.663.000 đồng và tiếp tục tính lãi phát sinh, tính từ ngày 20 tháng 9 năm 2022 cho đến khi trả xong nợ, với lãi suất theo hợp đồng tín dụng số 0307/HĐTD1-VIB644/13 ngày 10/12/2013 đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam với anh Nguyễn Long T.

Ngoài ra, bản án tuyên về án phí, tuyên về quyền kháng cáo của các đương sự.

- Sau khi xét xử sơ thẩm, bị đơn Nguyễn Long T kháng cáo toàn bộ bản án; yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giảm tiền lãi quá hạn.

- Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không bổ sung gì thêm.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn vẫn giữ yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Tỉnh phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm.

+ Về nội dung: Đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn Nguyễn Long T. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 92/2022/DS-ST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố C.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam đối với bị đơn là ông Nguyễn Long T về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng; nên Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là tranh chấp hợp đồng tín dụng là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị đơn Nguyễn Long T không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm nên có kháng cáo. Tòa án Tỉnh thụ lý giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 38 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn Nguyễn Long T Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

- Xét về tiền vốn: Anh V đại diện Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam, yêu cầu anh T trả số tiền 58.610.000 đồng, ông V đại diện anh T đồng ý trả, phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

- Xét tiền lãi trong hạn: Anh V đại diện Ngân hàng yêu cầu trả 3.882.500 đồng, ông V đại diện anh T đồng ý trả, phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

- Xét tiền lãi quá hạn: Anh V đại diện Ngân hàng yêu cầu anh T trả 230.170.500 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy, theo hợp đồng tín dụng số 0307/HĐTD1-VIB644/13, ngày 10/12/2013, giữa Ngân hàng và anh T, nếu anh T không thực đúng theo nghĩa vụ đã ký kết thì phải chịu lãi quá hạn, trong quá trình thực hiện hợp đồng, anh T không thực hiện đúng nghĩa vụ theo hợp đồng, nên phải chịu tiền lãi quá hạn 230.170.500 đồng là phù hợp với pháp luật, nên chấp nhận.

Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn Nguyễn Long T. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 92/2022/DS-ST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố C.

Do kháng cáo của bị đơn Nguyễn Long T không được chấp nhận nên bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm theo quy định.

Các phần còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Xét lời trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Đồng Tháp là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 38; Điều 148; Điều 298; khoản 1 Điều 308, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 95 Luật tổ

chức tín dụng năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn Nguyễn Long T;
2. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 92/2022/DS-ST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

3.1. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (anh Bùi Phúc V đại diện, yêu cầu anh Nguyễn Long T trả số tiền vốn và lãi là 292.663.000 đồng.

- Buộc anh Nguyễn Long T trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số vốn và lãi là 292.663.000 đồng và tiếp tục tính lãi phát sinh, tính từ ngày 20 tháng 9 năm 2022 cho đến khi trả xong nợ, với lãi suất theo hợp đồng tín dụng số 0307/HĐTD1-VIB644/13 ngày 10/12/2013 đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam với anh Nguyễn Long T.

3.2. Về án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Long T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm án án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011657 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố C.

Các phần còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng GD-KT TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- TAND thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Đường sự;
- Lưu: VT, HSVA, TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)
Lê Khắc Thịnh**